TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2023/HN-ST
Ngày: 25/8/2023
V/v: *"Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ – TP. CẦN THƠ

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Văn Thừa
2. Bà Nguyễn Thị Huệ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 142/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, về việc "Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 283/2023/ QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023, giữa các bên đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Số E, ấp F, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.
Bị đơn: Ông Đặng Công X, sinh năm 1983.
Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.
Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phần trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H *theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa như sau:*

Bà và ông X qua quá trình tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân. Bà và ông X có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ vào ngày 22/5/2017. Quá trình sống có một người con chung tên Đặng Nguyễn Bích T (nữ), sinh ngày 07/6/2018.

Ban đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau xảy ra mâu thuẫn. Bà và ông X không cùng quan điểm sống, vợ chồng không còn hợp nhau thường xuyên gây cãi dẫn đến không còn tiếng nói chung. Bà nhiều lần muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng ngày càng gay gắt, hai vợ chồng không hợp tính với nhau dẫn đến sống ly thân với nhau. Nay, cảm thấy không còn chung sống được với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông X.

Về con chung: Bà và ông X có một người con chung là Đặng Nguyễn Bích T (nữ), sinh ngày 07/6/2018. Bà yêu cầu giành quyền trực tiếp nuôi cháu T, không yêu cầu ông X cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía ông Đặng Công X đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ giấy triệu tập nhưng ông không đến Tòa tại phiên xét xử nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai, vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm và ý kiến đã trình bày. Bị đơn ông Đặng Công X vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Công X có đăng ký kết hôn nên xác định hôn nhân hợp pháp thuộc ngành Luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn Đặng Công X có địa chỉ cư trú tại ấp Ấ, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đặng Công X vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, nhận thấy nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, vợ chồng không còn hợp nhau thường xuyên gây cãi dẫn đến không còn tiếng nói chung. Bà nhiều lần muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng ngày càng gay gắt, hai vợ chồng không hợp tính với nhau dẫn đến sống ly thân. Hội đồng xét xử nhận thấy, quan hệ hôn nhân là sự gắn kết giữa vợ chồng, phải có sự đồng thuận, tự nguyện từ hai phía, phải có tình yêu

thương quan tâm và chăm sóc các thành viên trong gia đình. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà H, ông X đã trầm trọng không thể vận động đoàn tụ do ông bà không còn sự yêu thương, tin tưởng nhau trong cuộc sống nên bà H yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Ông bà có một người con chung là Đặng Nguyễn Bích T (nữ), sinh ngày 07/6/2018. Bà H xin giành quyền trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông X cấp dưỡng nuôi con. Từ nhỏ cháu T được bà H chăm sóc, cuộc sống của cháu T đang ổn định nên thiết nghĩ tiếp tục giao cháu T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông X cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của bà nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn ông X được quyền thăm nom, giáo dục con chung và không ai được quyền cản trở bị đơn thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định hiện tại không có nên không yêu cầu giải quyết. Để đảm bảo quyền lợi cho các bên nên không xem xét giải quyết. Tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Đặng Công X.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Đặng Công X.

Về con chung: Giao con chung Đặng Nguyễn Bích T (nữ), sinh ngày 07/6/2018 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn không yêu cầu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông X không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0004503 ngày 15/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ thành án phí. Bà H đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Võ Trung Hậu

Nơi nhận:
- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND H. Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS H. Cờ Đỏ;
- Đương sự;
- Lưu.